TIẾNG VIỆT

**BÀI VIẾT 3 : CHÍNH TẢ**

**Nghe – viết: CÙNG VUI CHƠI ( T3)**

**Phân biệt oăn/ăn; oeo/eo; ch/tr; t/ch**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**- Phát triển năng lực ngôn ngữ**

+ Nghe – viết đúng chính tả 3 khổ thơ đầu của bài thơ Cùng vui chơi.

+ Làm đúng BT điền chữ ghi các vần oăn / ăn, oặt / ăt, oeo / eo, các phụ âm đầu ch / tr hoặc các vần it / ich.

**- Phát triển năng lực văn học:** Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

**2. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ. Góp phần bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên qua nội dung các BT chính tả.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Mở đầu.** | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Con hãy tìm những từ có vần uêu / êu?  + Câu 2: Con hãy tìm những từ có vần uyu/iu?  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  + tiếng kêu, nguêu ngào, mếu máo, thều thào  + khuỷu tay, ngượng nghịu....  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức** | |
| 2.1. Hoạt động Nghe – viết  *a) Chuẩn bị.*  - GV nêu nhiệm vụ và đọc mẫu 3 khổ thơ đầu bài thơ Cùng vui chơi.  - Bài viết của chúng ta là bài thơ nên khi viết ta cần lưu ý gì?  - GV nhận xét chốt lại.  *b) Viết bài.*  - Gv đọc bài  - GV đọc bài cho học soát bài  - GV chấm một số bài, nhận xét - GV chiếu 5 – 7 bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt: nội dung, chữ viết, cách trình bày | -Cả lớp đọc 3 khổ thơ đầu của bài thơ, viết nháp những từ ngữ các em dễ viết sai chính tả.  - Viết hoa chữ đầu mỗi dòng thơ.  - Tên bài có 3 tiếng, nên viết cách lề 5 ô vuông lớn; mỗi dòng thơ có 5 tiếng, nên viết cách lề 4 ô vuông lớn;  - Viết hết 1 khổ thơ (4 dòng), có thể để cách 1 dòng cho đẹp.  - HS lắng nghe, viết bài.  - HS soát bài  - HS quan sát nhận xét.  - HS viết vào bảng con chữ hoa A, Ă, Â. |
| **3. Luyện tập*.*** | |
| *\*Bài 2 : Chọn vần phù hợp với ô trống*  *Trò chơi “ Tiếp sức”*  Gv viết lên bảng lớp mỗi ý 2 lần  *a.Vần oăn hay ăn*    *b.Vần oăt hay ăt*    *c. Vần oeo hay vần eo*    Bài 3:Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống:   * GV yêu cầu học sinh làm vở * GV nhận xét chốt:   a.Trái hồng, treo đèn, trên cây, chim, chín  b.tít, chích chòe,ríu rít, tôi thích | -Đại diện nhóm nêu lại nhiệm vụ  -Các nhóm cử đại diện lên chơi- nhóm nào nhanh nhóm đó thắng  -Đáp án: băn khoăn, cái khăn, ngoằn ngoèo, ngăn cản  -Đáp án: thắt nút, thoăn thoắt, loắt choắt, chỗ ngoặt, xanh ngắt.  -Đáp án: giàu nghèo, ngoằn ngoèo, ngọeo cổ, khéo léo, khoeo chân.  -HS nêu yêu cầu bài  -HS làm bài – nêu bài làm  - HS khác nhận xét |
| **4. Vận dụng.** | |
| - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Tìm nhanh những tiếng có văn oăn/oăt/oeo.  + Tìm nhanh những từ có văn it/ich.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS thi tìm.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**